

DANH SÁCH
HỘ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG CÓ NHU CẦU VỀ NHÀ Ở ĐẾN NĂM 2025
Thực hiện Phong trào thi đua "Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025
(kèm theo Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân)

Số TT	Họ và tên chủ hộ	Năm sinh	Mối quan hệ với NCC	Họ và tên NCC	Đối tượng	Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ (ấp, xã)	Nhu cầu hỗ trợ		Phân loại theo Quyết định số 55/QĐ-BXD		Ghi chú
							Thuộc diện XD mới	Thuộc diện sửa chữa	Nhóm 1 (đủ điều kiện)	Nhóm 2 (chưa đủ điều kiện)	
	I - LONG HÒA						<u>1</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>0</u>	
1	Nguyễn Văn Hậu	1929		Nguyễn Văn Hậu	Huân chương	Long Thạnh 2		x	x		
2	Nguyễn Thị Lệ	1937		Nguyễn Thị Lệ	Huy chương	Long Thạnh 2		x	x		
3	Nguyễn Văn Tùng	1964		Nguyễn Văn Tùng	TB 61%	Long Hòa 1		x	x		
4	Võ Văn Đà	1937		Võ Văn Đà	Huân chương	Long Hòa 1		x	x		
5	Trần Văn Lón	1950	Chồng	Huỳnh Thị Thủy	Huy chương	Long Thạnh 2	x		x		
	II - PHÚ LÂM						<u>2</u>	<u>2</u>	<u>4</u>	<u>0</u>	
6	Lâm Phương Tùng	1976		Lâm Phương Tùng	Con LS	Phú Hòa B	x		x		
7	Nguyễn Văn To	1942	Chồng	Phạm Thị Gém	Huân chương	Phú Hòa B		x	x		
8	Lê Thị Thuận	1935		Lê Thị Thuận	Huân chương	Phú Thuận B	x		x		
9	Mai Thị Phê	1941		Mai Thị Phê	Huân chương	Phú Hoà A		x	x		
	III - PHÚ THẠNH						<u>0</u>	<u>2</u>	<u>2</u>	<u>0</u>	
10	Lưu Thị Kim Hai	1945		Lưu Thị Kim Hai	Con LS	Phú Cường B		x	x		
11	Nguyễn Văn Leo	1967	Chồng	Lê Thị Nhung	Con LS	Phú Đức B		x	x		
	IV - CHỢ VÀM						<u>0</u>	<u>2</u>	<u>2</u>	<u>0</u>	
12	Nguyễn Thanh Sơn	1964		Nguyễn Thanh Sơn	TB 61%	Phú Hữu		x	x		
13	Trần Văn Ẻo	1931		Trần Văn Ẻo	Huân chương	Phú Vinh		x	x		
	V - PHÚ AN						<u>1</u>	<u>1</u>	<u>2</u>	<u>0</u>	
14	Mai Văn Túng	1945		Mai Văn Túng	Huân chương	Phú Lợi		x	x		
15	Trần Thị Ren	1965		Trần Thị Ren	Con LS	Phú Bình	x		x		
	VI - PHÚ THỌ						<u>0</u>	<u>1</u>	<u>1</u>	<u>0</u>	
16	Bùi Văn Hùng	1960		Bùi Văn Hùng	Con LS	Phú Hậu		x	x		
	VII - PHÚ MỸ						<u>0</u>	<u>5</u>	<u>5</u>	<u>0</u>	
17	Trần Thị Ngọc Sương	1956		Trần Thị Ngọc Sương	Huy chương	Thượng 2		x	x		
18	Đặng Văn Sáng	1951		Đặng Văn Sáng	TB 49%	Trung 1		x	x		
19	Đinh Thị Phận	1941		Đinh Thị Phận	Mẹ LS	Trung 3		x	x		
20	Nguyễn Thị Chanh	1946		Nguyễn Thị Chanh	Mẹ LS	Thượng 1		x	x		
21	Lê Thị Anh	1947		Lê Thị Anh	TB 25%	Trung Thạnh		x	x		

Số TT	Họ và tên chủ hộ	Năm sinh	Mối quan hệ với NCC	Họ và tên NCC	Đối tượng	Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ (ấp, xã)	Nhu cầu hỗ trợ		Phân loại theo Quyết định số 55/QĐ-BXD		Ghi chú
							Thuộc diện XD mới	Thuộc diện sửa chữa	Nhóm 1 (đủ điều kiện)	Nhóm 2 (chưa đủ điều kiện)	
	VIII - TÂN TRUNG						<u>2</u>	<u>0</u>	<u>2</u>	<u>0</u>	
22	Bùi Mỹ Duyên	1958		Bùi Mỹ Duyên	Con LS	Tân Thanh	x		x		
23	Phạm Văn Đực	1961		Phạm Văn Đực	TB 21%	Trung 2	x		x		
	IX - PHÚ HƯNG						<u>0</u>	<u>3</u>	<u>3</u>	<u>0</u>	
24	Phạm Văn Nhũng	1964		Phạm Văn Nhũng	TB 51%	Hung Hòa		x	x		
25	Trần Thị Tím	1938		Trần Thị Tím	Mẹ LS	Hung Thới 1		x	x		
26	Lư Kim Hai	1965		Lư Kim Hai	Vợ LS	Hung Hòa		x	x		
	X - HIỆP XƯƠNG						<u>1</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>0</u>	
27	Trần Thị Phần	1929		Trần Thị Phần	Mẹ LS	Hiệp Hưng		x	x		
28	Nguyễn Văn Vững	1948		Nguyễn Văn Vững	TB 61%	Hiệp Hưng	x		x		
29	Hồ Ngọc Trên	1959		Hồ Ngọc Trên	TB 21%	Hiệp Thuận		x	x		
30	Phan Thị Hải	1937		Phan Thị Hải	BB 61%	Hiệp Hưng		x	x		
	XI - BÌNH THẠNH ĐÔNG						<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>0</u>	
31	Võ Văn Đứng	1952		Võ Văn Đứng	BB 61%	Bình Quới 1	x		x		
32	Văng Văn Phát	1953		Văng Văn Phát	TB 36%	Bình Đông 2		x	x		
33	Lê Văn Tư	1964		Lê Văn Tư	TB 51%	Bình Đông 1		x	x		
	XII - HÒA LẠC						<u>1</u>	<u>1</u>	<u>2</u>	<u>0</u>	
34	Trần Thị Bánh	1935		Trần Thị Bánh	Mẹ LS	Hòa Hưng 1		x	x		
35	Nguyễn Văn Thục	1973		Nguyễn Văn Thục	Con LS	Hòa An	x		x		
	XIII - PHÚ HIỆP						<u>0</u>	<u>2</u>	<u>2</u>	<u>0</u>	
36	Trần Văn Dũng	1968		Trần Văn Dũng	TB 51%	Hòa Lợi		x	x		
37	Võ Thị Huệ	1957		Võ Thị Huệ	HĐKC (Huy chương)	Hòa Lợi		x	x		
	XIV - PHÚ THÀNH						<u>0</u>	<u>1</u>	<u>1</u>	<u>0</u>	
38	Đặng Thị Mướt	1948		Đặng Thị Mướt	HĐKC (Huân chương)	Phú Trung		x	x		
	XV - PHÚ LONG						<u>0</u>	<u>2</u>	<u>2</u>	<u>0</u>	
39	Đặng Thị Khả	1949		Đặng Thị Khả	Huân chương	Phú Đông		x	x		
40	Lê Văn Tấn	1951	Chồng	Đặng Thanh Phượng	Con LS	Phú Tây		x	x		
	XVI - PHÚ XUÂN						<u>0</u>	<u>2</u>	<u>2</u>	<u>0</u>	
41	Lê Ký Trim	1945		Lê Ký Trim	Con LS	Phú Đông		x	x		
42	Trần Văn Nghĩa	1953		Trần Văn Nghĩa	Huy chương	Phú Đông		x	x		

Số TT	Họ và tên chủ hộ	Năm sinh	Mối quan hệ với NCC	Họ và tên NCC	Đối tượng	Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ (ấp, xã)	Nhu cầu hỗ trợ		Phân loại theo Quyết định số 55/QĐ-BXD		Ghi chú
							Thuộc diện XD mới	Thuộc diện sửa chữa	Nhóm 1 (đủ điều kiện)	Nhóm 2 (chưa đủ điều kiện)	
	TỔNG CỘNG:						9	33	42	0	